TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2021/HS-ST
Ngày 30/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đô và bà Lê Thị Thu.

- Thư ký phiên toà: Bà Võ Thị Nhàn, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Thái Lê Anh Tuấn, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2021/TLST–HS ngày 17 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2021/QĐXXST-HS ngày 17/9/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Kiên C;** Sinh năm 1980 tại: tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn 11, xã Nam B, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông; Trình độ học vấn: 03/12; nghề nghiệp: làm nông; Con ông: Trần D (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1939; Vợ là Vũ Thị H, sinh năm 1984 và có 02 con (lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2009); Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú", bị cáo đang tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1990 – có mặt.

Địa chỉ: Thôn Đắk K, xã Đắk N'd, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông.

- Người làm chứng:

1. Anh Trần Văn H, sinh năm 1992 . Địa chỉ: Tổ 6, thị trấn Đức A, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông– vắng mặt.

2. Ông Trần Đức K, sinh năm 1969. Địa chỉ: Thôn Đắk K, xã Đắk N'd, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông– vắng mặt.

3. Anh Phạm Văn L, sinh năm 1975. Địa chỉ: Thôn 8, xã Nam B, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông– vắng mặt.

4. Anh Cao Văn Th, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn 3, xã Nâm N, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

5. Anh Hoàng Anh S, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn Thuận N, xã Thuận H, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông– vắng mặt.

6. Anh Khổng Minh T, sinh năm 1975. Địa chỉ: Thôn 11, xã Nâm N, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông– vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 31/3/2021, Trần Kiên C cùng anh Nguyễn Văn N, anh Hoàng Anh S, anh Cao Văn T, anh Trần Đức K, anh Phạm Văn L ngồi nói chuyện với nhau tại khu vực gần nhà bảo vệ Trung tâm y tế huyện Đắk Song thuộc tổ 01, thị trấn Đức A, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông, để chờ uống thuốc Methadone. Quá trình nói chuyện thì C và anh N xảy ra cãi nhau, C cầm bình nước giữ nhiệt trên tay ném về phía anh N nhưng không trúng, anh N bỏ chạy ra phía sau nhà của Trung tâm y tế, C đuổi theo để đánh nhưng không đánh được và quay lại phòng bảo vệ ngồi. Một lúc sau, anh N quay lại đây để chờ uống thuốc, C xin lỗi anh N nhưng anh N không đồng ý và có lời lẽ thô tục chửi C, C cũng có lời qua tiếng lại với anh N. Sau đó, anh N đi lên khu vực cấp thuốc Methadone, C tiếp tục đứng ở phía dưới sân có những lời nói thách thức anh N đánh nhau, thì anh N lấy trong túi áo khoác ra 01 bugi hình típ, có hai chụp tháo bugi hai đầu có đường kính lần lượt là 02cm và 2,2cm; giữa thân bugi có hàn thanh sắt hình trụ đường kính 0,5cm, một đầu được mài 4 cạnh dạng tuvit, dài 12cm cầm bằng tay trái đi về phía C đánh C nhiều lần nhưng không trúng. Thấy vậy, C bỏ chạy về hướng vách tường tiếp giáp với Ngân hàng chính sách huyện Đắk Song, nhặt 01 tấm ván bằng gỗ có kích thước (19,5x2x97)cm, cầm bằng hai tay đánh anh N làm tấm gãy làm đôi. Sau đó, C cầm tấm ván lên đánh về phía anh N, anh N giơ tay lên đỡ gây thương tích tại đầu ngón tay út bên trái. Sau đó, mọi người đến can ngăn nên giữa hai bên không xảy ra đánh nhau. N đi nhập viện tại Trung tâm y tế huyện Đắk Song.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 159/TgT ngày 20/5/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đắk Nông, kết luận: Nguyễn Văn N bị 01 sẹo vết thương mặt lòng đốt xa ngón V tay trái, kích thước nhỏ, tỷ lệ: 01%. Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên.

Tại bản Cáo trạng số 54/CT-VKS-ĐS ngày 15/9/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố bị cáo Trần Kiên C về tội "Cố ý gây thương tích", quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận VKSND huyện Đăk Song truy tố bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Trần Kiên C phạm tội "Cố ý gây thương tích", theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Kiên C từ 06 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận khoản tiền bị cáo và gia đình bị cáo nộp khắc phục hậu quả và bồi thường thiệt hại cho người bị hại số tiền 500.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Song theo biên lai số 0001084 ngày 07/9/2021. Buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường thiệt hại khoản tiền hợp lý cho người bị hại theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, đề nghị:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 thanh gỗ có kích thước chiều rộng nhất 6,5cm, chiều rộng đầu nhỏ 02cm, dày 02cm, dài 97cm; 01 thanh gỗ có kích thước chiều rộng nhất 17,5cm, chiều rộng đầu nhỏ là 12,5cm, dày 02cm, dài 97cm, là công cụ mà bị cáo sử dụng để phạm tội.

Đề nghị trả lại cho Nguyễn Văn N 01 bugi hình típ, có hai chụp tháo bugi hai đầu có đường kính lần lượt là 02cm và 2,2cm; giữa thân bugi có hàn thanh sắt hình trụ đường kính 0,5cm, một đầu được mài 4 cạnh dạng tuvit, dài 12cm.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Vào khoảng 07 giờ ngày 31/3/2021, Trần Kiên C cùng anh Nguyễn Văn N, anh Hoàng Anh S, anh Cao Văn T, anh Trần Đức K, anh Phạm Văn L ngồi nói chuyện với nhau tại khu vực gần nhà bảo vệ Trung tâm y tế huyện Đắk Song thuộc tổ 01, thị trấn Đức A, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông. Anh N và bị cáo xảy ra mâu thuẫn, anh N cầm 01 bugi hình típ, có hai chụp tháo bugi hai đầu có đường kính lần lượt là 02cm và 2,2cm; giữa thân bugi có hàn thanh sắt hình trụ đường kính 0,5cm, một đầu được mài 4 cạnh dạng tuvit, dài 12cm đuổi đánh bị cáo. Bị cáo bỏ chạy và nhặt 01 tấm ván bằng gỗ có kích thước (19,5x2x97)cm, cầm bằng hai tay đánh N theo chiều từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào tay anh Ngọc, gây thương tích tại đầu ngón tay út bên trái tỷ lệ 1%. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gâythương tích " theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

……"

[3]. Xét hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Giữa bị cáo và bị hại có mâu thuẫn, xô xát với nhau. Bị hại đuổi đánh khiến bị cáo bức xúc lấy tấm ván đánh về phía bị hại gây thương tích ở đầu ngón tay. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo không

thuộc trường hợp có tính chất côn đồ và cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi của mình. Bị cáo thể hiện sự thiện chí, nộp khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho người bị hại số tiền 500.000 đồng; bố bị cáo được tăng Huân chương kháng chiến hạng Ba, Kỷ niệm chương thanh niên xung phong, xây dựng CNXH và mẹ già yếu và mẹ bị cáo được tặng kỷ niệm chương chiến sỹ Trường Sơn. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội vẫn đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách thể hiện tính nhân đạo của Pháp luật Nhà nước.

Đối với hành vi của anh Nguyễn Văn N, Công an huyện Đắk Song đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng là phù hợp.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại tổng số tiền: 43.650.000 đồng.

Xét thấy người bị hại bị thương tích và điều trị, có bị mất thu nhập là thực tế.Bị hại không cung cấp được chứng từ, hóa đơn liên quan đến yêu cầu bồi thường thiệt hại của mình. Do đó, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần yêu cầu của người bị hại. Buộc bị cáo phải bồi thường khoản tiền chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe, thu nhập thực tế bị mất của người bị hại; khoản chi phí hợp lý cho người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị và khoản tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần tổng cộng là 5.380.000 đồng, cụ thể như sau: Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: 2.000.000 đồng; Tiền mất thu nhập thực tế của bị hại 01 ngày ở bệnh viện là 200.000 đồng/ngày x 01ngày = 200.000 đồng; Tiền trả cho người chăm sóc nuôi dưỡng bị hại 01 ngày tại bệnh viện: 200.000 đồng/ngày x 01 ngày = 200.000 đồng; Tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần 1.490.000 đồng/tháng x 02 tháng = 2.980.000 đồng.

Trong gian đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo và gia đình bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả và bồi thường thiệt hại cho người bị hại tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Song số tiền 500.000 đồng, theo biên lai số 0001091 ngày 22/9/2021. Xét thấy, đây là ý chí tự nguyện của bị cáo và gia đình bị cáo, phù hợp với pháp luật cần chấp nhận. Do vậy, được khấu trừ vào khoản tiền bị cáo phải bồi thường 5.380.000 đồng – 500.000 đồng = 4.880.000 đồng, Hội đồng xét xử cần buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho người bị hại mới bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho đương sự.

[6]. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 thanh gỗ có kích thước chiều rộng nhất 6,5cm, chiều rộng đầu nhỏ 02cm, dày 02cm, dài 97cm; 01 thanh gỗ có kích thước chiều rộng nhất 17,5cm, chiều rộng đầu nhỏ là 12,5cm, dày 02cm, dài 97cm, là công cụ mà bị cáo sử dụng để phạm tội.

Đối với 01 bugi hình típ, có hai chụp tháo bugi hai đầu có đường kính lần lượt là 02cm và 2,2cm; giữa thân bugi có hàn thanh sắt hình trụ đường kính 0,5cm, một đầu được mài 4 cạnh dạng tuvit, dài 12cm anh Nguyễn Văn N sử dụng đuổi đánh bị cáo không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bị hại được miễn nộp tiền án phí dân sự theo điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trần Kiên C** phạm tội **"Cố ý gây thương tích".**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Kiên C** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Kiên Cường cho Ủy ban nhân dân xã Nam B, huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên theo Luật thi hành án hình sự thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015 và các điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo phải bồi thường khoản tiền chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe, thu nhập thực tế bị mất của người bị hại; khoản chi phí hợp lý cho người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị và khoản tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần, cụ thể các khoản sau:

- Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: 2.000.000 đồng;
- Tiền mất thu nhập thực tế của bị hại 01 ngày ở bệnh viện là 200.000 đồng/ngày x 01ngày = 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng);

- Tiền trả cho người chăm sóc nuôi dưỡng bị hại 01 ngày tại bệnh viện: 200.000 đồng/ngày x 01 ngày = 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng);

- Tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần 1.490.000 đồng/tháng x 02 tháng = 2.980.000 đồng (Hai triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng).

Tổng cộng là 5.380.000 đồng (Năm triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào khoản tiền bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp khắc phục hậu quả và bồi thường thiệt hại cho người bị hại tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Song 5.380.000 đồng - 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), theo biên lai số 0001091 ngày 22/9/2021. Buộc bị cáo Trần Kiên C tiếp tục phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn N số tiền 4.880.000 đồng (Bốn triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng).

(Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại điều 357 và khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự 2015).

*** Các biện pháp tư pháp:** Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 thanh gỗ có kích thước chiều rộng nhất 6,5cm, chiều rộng đầu nhỏ 02cm, dày 02cm, dài 97cm; 01 thanh gỗ có kích thước chiều rộng nhất 17,5cm, chiều rộng đầu nhỏ là 12,5cm, dày 02cm, dài 97cm và 01 bugi hình típ, có hai chụp tháo bugi hai đầu có đường kính lần lượt là 02cm và 2,2cm; giữa thân bugi có hàn thanh sắt hình trụ đường kính 0,5cm, một đầu được mài 4 cạnh dạng tuvit, dài 12cm không có giá trị sử dụng.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng thể hiện ngày 16/9/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Song và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Song).

*** Về án phí:** Căn cứ khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trần Kiên C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 244.000 đồng (Hai trăm bốn mươi bốn nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Nông;*

- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- CA huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện Đắk Song;
- UBND xã Nam Bình;
- Bị cáo;
- Người làm chứng;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Thanh Tâm